TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 14/5/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiều
Ông Trịnh Tiến Thanh
Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Trọng H**; sinh ngày 17/12/1990 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng M và bà Trương Thị T; vợ: Nguyễn Thị X và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 24/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 10/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 19/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 18/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2021 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng H: Bà Lương Thanh V – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

Bị hại: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1929. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: 1. Anh Phạm Lê L, sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị N, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19^h ngày 29/11/2020, Nguyễn Trọng H trèo lên mái nhà bếp của nhà mình rồi đi sang sân thượng của nhà bà M, sau đó H kéo tấm tôn che cửa tum ra và đi vào bên trong nhà. Khi vào trong buồng H phát hiện có một số tài sản nên đã lấy gồm 01 quạt cây nhãn hiệu QR-THA điện cơ 91 - Bộ Quốc phòng màu đen; 01 quạt bàn tản gió ký hiệu QT400A, màu xám; 01 quạt sưởi ấm rồi đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 20^h cùng ngày, Hữu lấy chiếc xe môtô biển kiểm soát 36AA-561.01 của chị Nguyễn Thị X (vợ H) chở 03 chiếc quạt vừa trộm cắp được đem đến nhà anh Phạm Lê L ở thôn T, xã T, huyện H cầm cố lấy số tiền 200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 19^h ngày 30/11/2020, Nguyễn Trọng H tiếp tục từ nhà mình trèo sang nhà bà M; khi vào trong gian buồng H đã phát hiện và lấy 01 bếp gas đôi nhãn hiệu ZENY COOK ZE-688; 01 bình gas nhãn hiệu Vạn Long Petro loại 12kg; 01 máy xay sinh tố nhãn hiệu Pantresh màu xám; 01 bộ nồi Inox (gồm 07 cái nồi và 02 cái chảo chống dính), rồi đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 20^h giờ cùng ngày H lấy xe môtô biển kiểm soát 36AA-561.01 của chị X chở số tài sản trên đến nhà anh Phạm Lê L ở xã T cầm cố lấy số tiền 300.000 đồng, còn 01 bộ nồi Inox H đem đến cửa hàng bán phế liệu nhà chị Lê Thị N ở thôn N, xã Đ bán cho chị N lấy 40.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 19^h ngày 01/12/2020 Nguyễn Trọng H tiếp tục vào bên trong nhà bà M, lấy 01 chiếc quạt điện hơi nước nhãn hiệu CAKING YA màu trắng, đen, xanh rồi đem về nhà cất giấu; đến khoảng 20^h cùng ngày H tiếp tục lấy chiếc xe môtô của chị X, đem chiếc quạt hơi nước đến nhà anh Phạm Lê L ở xã T để cầm cố, nhưng anh L không đồng ý nên H đem chiếc quạt hơi nước về nhà.

Đến ngày 02/12/2020, sau khi về nhà, bà M thấy bị mất tài sản, nên bà M sang nhà gặp H để hỏi, H đã thừa nhận trộm cắp số tài sản trên của gia đình bà M và H đã trả lại chiếc quạt hơi nước cho bà M, bà M nhận lại chiếc quạt hơi nước và sau đó đã có đơn báo cáo sự việc với Công an xã C và giao nộp lại chiếc quạt hơi nước cho Công an xã.

Ngày 04/12/2020, Công an huyện H đã thu giữ số tài sản mà Nguyễn Trọng H đã cầm cố cho anh Phạm Lê L (riêng chiếc quạt sưởi ấm không thu giữ được do anh L đã làm thất lạc).

Bản kết luận số 57/KL-HĐĐGHS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện H kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt các tài sản có giá trị gồm: 01 quạt cây, nhãn hiệu QR-THA điện cơ 91- Bộ Quốc phòng màu sơn đen, đã qua sử dụng, trị giá 175.000 đồng; 01 quạt bàn tản gió ký hiệu QT400A, màu sơn xám, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng; 01 quạt sưởi ấm mua tháng 02/2019, trị giá 200.000 đồng; 01 bếp gas đôi nhãn hiệu ZENY COOK ZE-688 và 01 bình gas nhãn hiệu Vạn Long Petro loại 12kg trị giá 1.350.000 đồng; 01 bộ nồi Inox gồm: 07 nồi và 02 chảo chống dính, trị giá 350.000 đồng; 01 máy xay sinh tố nhãn hiệu Pantresh màu xám, đã qua sử dụng trị giá: 175.000 đồng; 01 quạt điện hơi nước nhãn hiệu CAKING YA màu trắng, đen, xanh, đã qua sử dụng trị giá 2.295.000đồng. Tổng giá trị tài sản 4.745.000 đồng.

Ngày 21/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H đã trả lại 01 quạt cây nhãn hiệu QR-THA điện cơ 91; 01 quạt bàn tản gió ký hiệu QT400A; 01 bếp gas đôi nhãn hiệu ZENY COOK ZE-688 và 01 bình gas nhãn hiệu Vạn Long Petro loại 12kg; 01 máy xay sinh tố nhãn hiệu Pantresh; 01 quạt điện hơi nước nhãn hiệu CAKING YA cho bà Đỗ Thị M là chủ sở hữu hợp pháp; còn 01 quạt sưởi ấm H cầm cố cho anh Lẽ, anh L để thất lạc không tìm thấy; 01 bộ nồi Inox (gồm: 07 cái nồi và 02 chảo chống dính) H bán cho chị N chủ cửa hàng thu mua phế liệu ở xã Đại Lộc, chị Nga đã nhập cho khách hàng chở đi, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả. Vì vậy, bà M yêu cầu Nguyễn Trọng H phải bồi thường trị giá số tài sản không thu hồi được theo định giá với số tiền là 550.000 đồng.

Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 36AA-561.01 mà Nguyễn Trọng H sử dụng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp được đi cầm cố, là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị X, chị X không biết H sử dụng phương tiện vào việc thực hiện tội phạm, do đó, cơ quan điều tra đã trả chiếc xe môtô trên cho chị Nguyễn Thị X.

Đối với anh Phạm Lê L là người đã cho H cầm cố số tài sản trộm cắp của gia đình bà M với số tiền 500.000 đồng, anh L đã để thất lạc chiếc quạt sưởi nên không tìm thấy, số tiền cho H cầm cố không lớn, nên anh L không yêu cầu bị cáo Hữu phải bồi hoàn lại số tiền trên. Quá trình điều tra, xác định anh Phạm Lê Lkhông biết đó là tài sản do H phạm tội mà có, nên không xử lý đối với anh Phạm Lê L.

Đối với chị N là người đã mua của Nguyễn Trọng H 01 bộ nồi Inox và 02 chảo chống dính với số tiền 40.000 đồng, chị N đã nhập cho khách hàng chở đi. Quá trình điều tra, xác định chị Lê Thị N không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có, nên không xử lý đối với chị Lê Thị N.

Cáo trạng số 30/CT-VKSHL ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải bồi thường cho bà Đỗ Thị M số tiền 550.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo cải tạo, sớm trở về gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do khi phạm tội gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bị cáo đã tự nguyện trả lại 1 phần tài sản cho bị hại, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về với gia đình và xã hội, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí hình sự, dân sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lợi dụng bà Đỗ Thị M không có nhà Nguyễn Trọng H đã từ nhà mình trèo, đột nhập vào nhà bà M trộm cắp tài sản:

Ngày 29/11/2020 trộm cắp gồm 01 quạt cây nhãn hiệu QR-THA điện cơ 91 màu đen; 01 quạt bàn tản gió ký hiệu QT400A, màu xám; 01 quạt sưởi ấm, tổng trị giá tài sản trộm cắp 575.000 đồng.

Ngày 30/11/2020 trộm cắp 01 bếp gas đôi nhãn hiệu ZENY COOK ZE-688; 01 bình gas nhãn hiệu Vạn Long Petro loại 12kg; 01 máy xay sinh tố nhãn hiệu Pantresh màu xám; 01 bộ nồi Inox (gồm 07 cái nồi và 02 cái chảo chống dính), tổng trị giá tài sản trộm cắp 1.875.000 đồng.

Ngày 01/12/2020 trộm cắp 01 chiếc quạt điện hơi nước nhãn hiệu CAKING YA màu trắng, đen, xanh, trị giá tài sản trộm cắp 2.295.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGHS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND Huyện Hậu Lộc, kết luận: Tổng giá trị tài sản Nguyễn Trọng H đã trộm cắp trong 03 ngày 29, 30/11 và 01/12/2020 là 4.745.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Trọng H đã thực hiện hành vi trộm cắp ngày 29, 30/11/2020 với giá trị tài sản mỗi lần chưa đủ 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án mà lại vi phạm; ngày 01/12/2020 trộm cắp, trị giá tài sản trộm cắp 2.295.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Với động cơ tư lợi muốn hưởng

thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo lợi dụng sơ hở khi không có người ở nhà, đã chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án nay tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách niệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã trả lại cho bị hại một phần tài sản do đó cần áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo tốt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có thu nhập, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bà Đỗ Thị M trị giá 4.745.000 đồng, bà M đã nhận lại số tài sản trị giá 4.195.000 đồng, còn lại 550.000 đồng trị giá 01 chiếc quạt sưởi ấm và 01 bộ nồi Inox bà M yêu cầu bị cáo bồi thường nên chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bà M.

[8] *Về án phí*: Khi phạm tội bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hiện nay gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên thuộc trường hợp miễn án phí, do đó miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Điều 584, 585, 589; 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2021.

Về bồi thường: Buộc Nguyễn Trọng H phải bồi thường cho bà Đỗ Thị M số tiền 550.000 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí: Miễn án phí hình sự, dân sự cho bị cáo Nguyễn Trọng H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 ,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Cao Thị Nga

Nơi nhận:
-. TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện H.
- Cơ quan điều tra Công an huyện H.
- Cơ quan THA hình sự huyện H.
- Chi cục THA dân sự huyện H.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.